

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định đến 2030

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030. Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch thực hiện đến 2030 với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Đưa năng suất trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực thông qua việc ứng dụng những thành tựu mới của khoa học, công nghệ; áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

b) Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp trong nghiên cứu, đổi mới, chuyên gia và ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Góp phần đạt mục tiêu tăng năng suất lao động bình quân trên 7%/năm.
- Góp phần đạt mục tiêu TFP đóng góp 40% vào tăng GRDP của tỉnh.
- Có từ 01 đến 03 doanh nghiệp đi đầu về cải tiến năng suất, ứng dụng các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất.

- Hỗ trợ 20 đến 30 đơn vị xây dựng, áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn sức khỏe nghề nghiệp, truy xuất nguồn gốc và công cụ nâng cao năng suất chất lượng...

- Có từ 01 đến 02 trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo bồi dưỡng về năng suất.

- Có từ 03 đến 05 chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia.

- Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống quản lý nhà nước, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng; 100 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động của các doanh nghiệp.

b) Mục tiêu đến 2030

- Góp phần đạt mục tiêu tăng năng suất lao động bình quân trên 7,5%/năm.

- Góp phần đạt mục tiêu TFP đóng góp 45% vào tăng GRDP của tỉnh.

- Có từ 05 đến 10 doanh nghiệp đi đầu về cải tiến năng suất, ứng dụng các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất.

- Hỗ trợ 30 đến 50 đơn vị xây dựng, áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn sức khỏe nghề nghiệp, truy xuất nguồn gốc và công cụ nâng cao năng suất chất lượng.

- Triển khai chương trình đào tạo năng suất tại 01 đến 03 trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tiếp tục đào tạo 05 đến 10 chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước; 100 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động của các doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về năng suất, các hoạt động cải tiến năng suất, chia sẻ thông tin, dữ liệu về năng suất phục vụ công tác quản lý và doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, mô hình, công cụ cải tiến năng suất mới, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng

- Tìm kiếm và lựa chọn các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến để áp dụng phù hợp cho các doanh nghiệp, các tổ chức và cho các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ ở các quy mô khác nhau trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn doanh nghiệp, tổ chức triển khai áp dụng điểm các hệ thống quản lý, công cụ nâng cao năng suất tiên tiến (tiêu chuẩn ISO 56000, năng suất xanh, cải tiến năng suất tổng thể, công nghệ thông tin, mô hình, công cụ cải tiến năng suất dựa trên nền tảng số và đổi mới sáng tạo...).

- Lựa chọn doanh nghiệp, tổ chức triển khai hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn, môi trường, năng lượng, an toàn sức khỏe nghề nghiệp, truy xuất nguồn gốc và áp dụng các công cụ cải tiến năng suất...

- Hỗ trợ phương pháp đo năng suất, giải pháp nâng cao năng suất cho các doanh nghiệp tham gia các chương trình khoa học, công nghệ.

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất

- Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất, chương trình hướng nghiệp tại trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức các chương trình, khóa đào tạo về các giải pháp nâng cao năng suất, chuyển đổi số, sản xuất thông minh... góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tham gia các khóa đào tạo chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia.

4. Tăng cường năng lực của tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất chất lượng

Hình thành mạng lưới các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất ở các sở, ngành, địa phương, gắn kết với các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các hiệp hội và doanh nghiệp.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về năng suất

- Xây dựng chuyên mục để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất chất lượng (chương trình truyền thông trên đài truyền hình, chuyên mục trên website của Sở Khoa học và Công nghệ, chuyên mục trên tạp chí, sách, ấn phẩm tuyên truyền).

- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình, doanh nghiệp điểm áp dụng các hệ thống, công cụ nâng cao năng suất chất lượng.

- Tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động Giải thưởng Chất lượng quốc gia.

- Tổ chức cho các cơ quan, doanh nghiệp tham gia các hội thảo, hội nghị, tham quan học tập kinh nghiệm các tỉnh về thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về năng suất

Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất, các chương trình đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất với các tổ chức quốc tế.

Chi tiết các nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm

III.KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch: Từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, chủ trì triển khai Kế hoạch; có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các sở, ban và UBND các huyện, thành phố thông tin tuyên truyền, vận động tổ chức, doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

- Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự toán chi tiết từng mục chi kế hoạch và dự toán thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục (nếu có) gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào tình hình thực tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ để thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ trì tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công (nếu có) để thực hiện các nội dung của kế hoạch theo quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định

Phổ biến, tuyên truyền đến tổ chức, doanh nghiệp các chính sách, quy định có liên quan đến năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh; xây dựng các phóng sự, bản tin về phong trào năng suất ở các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Các Sở, Ngành: Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Y tế; Giáo dục Đào tạo; Xây dựng; Giao thông Vận tải; Lao động Thương binh và Xã hội; Văn hoá Thể thao và Du lịch; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, đào tạo, hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp các nội dung hỗ trợ về nâng cao năng suất trên địa bàn tỉnh.

6. Liên minh các Hợp tác xã; Hội Nông dân; Hội Phụ nữ; Hiệp hội doanh nghiệp

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp các nội dung hỗ trợ năng suất và chất lượng; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch này.

7. UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung của kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thông tin tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến các tổ chức, doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để tham gia thực hiện.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, gắn kết các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương với phong trào năng suất của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp tham gia chương trình mô hình điểm theo phạm vi quản lý.

- Đề xuất kế hoạch và dự toán kinh phí cho các hoạt động liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất cho các tổ chức, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về hoạt động nâng cao năng suất.

8. Các tổ chức, doanh nghiệp và các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

- Tích cực tham gia dự án nâng cao năng suất, bố trí nguồn lực đối ứng (kinh phí, nguồn nhân lực, thiết bị...) để sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước và các nguồn tài trợ khác (nếu có).

- Tham gia các lớp tập huấn để nâng cao kiến thức, nghiệp vụ về năng suất.

- Lựa chọn và triển khai các hoạt động như: Đăng ký các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; xây dựng các hệ thống quản lý; sử dụng các công cụ, mô hình hỗ trợ nâng cao năng suất.

- Đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng suất được nhà nước hỗ trợ nguồn vốn gửi về Sở Khoa học và Công nghệ

Trên đây là Kế hoạch Nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định đến 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức, triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VP1, VP7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Lê Đoài